

CHƯƠNG 25

Gồm có:

- 1. Dụ ngôn mười trinh nữ (25.1-13).*
- 2. Dụ ngôn những yên bạc (25.14-30).*
- 3. Phán xét cuối cùng (25.31-46).*

Dụ ngôn mười trinh nữ

25,1-13

⁽¹⁾"Bấy giờ, Nước Trời sẽ giống như chuyện mười trinh nữ cầm đèn của mình ra đón chú rể. ⁽²⁾Trong mười cô đó, thì có năm cô dại và năm cô khôn. ⁽³⁾Quả vậy, các cô dại mang đèn mà không mang dầu theo. ⁽⁴⁾Còn những cô khôn thì vừa mang đèn vừa mang chai dầu theo. ⁽⁵⁾Vì chú rể đến chậm, nên các cô thiếp đi, rồi ngủ cả. ⁽⁶⁾Nửa đêm, có tiếng la lên: "Kìa chú rể, ra đón đi!" ⁽⁷⁾Bấy giờ tất cả các trinh nữ ấy đều thức dậy, và sửa soạn đèn. ⁽⁸⁾Các cô dại nói với các cô khôn rằng: "Xin các chị cho chúng em chút dầu của các chị, vì đèn của chúng em tắt mất rồi!" ⁽⁹⁾Các cô khôn đáp: "Sợ không đủ cho chúng em và các chị đâu, các chị ra hàng mà mua lấy thì hơn". ⁽¹⁰⁾Đang lúc các cô đi mua, thì chú rể tới, và những cô đã sẵn sàng được đi theo chú rể vào dự tiệc cưới. Rồi người ta đóng cửa lại. ⁽¹¹⁾Sau cùng, mấy trinh nữ kia cũng đến gọi: "Thưa Ngài, thưa Ngài! mở cửa cho chúng tôi với!" ⁽¹²⁾Nhưng Người đáp: "Tôi bảo thật các cô, tôi không biết các cô!" ⁽¹³⁾Vậy anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào, giờ nào.

Giải thích

I. Đón dâu của người Do thái.

Để hiểu dụ ngôn này, chúng ta nói sơ lược nghi thức đón dâu của người Do thái.

Đến ngày cưới, chú rể và một số bạn bè tháp tùng đến nhà cô dâu. Nhưng thời giờ thường không xác định rõ, nên chú rể có thể đến trễ. Tại nhà cô dâu, cô dâu mang khăn che mặt và cũng có một nhóm bạn gái vây quanh. Thường chú rể hay đến trễ và đến vào ban đêm, nên các cô gái chờ đợi chú rể với những cái đèn trong tay. Sau khi nhận lời chúc phúc của cha mẹ mình, cô dâu nhập đoàn rước để đến nhà cha mẹ của chú rể, nơi đó bắt đầu những cuộc vui kéo dài tới khuya.

II. Dụ ngôn mười cô trinh nữ.

Mười cô trinh nữ trong dụ ngôn được chia làm hai loại: Khôn ngoan và khờ dại.

1. Các cô khờ dại.

- Các cô mang đèn mà không mang dầu. Khi chú rể đến, đèn các cô hết dầu. Các cô vay mượn không được, đi ra cửa hàng mua và trở về thì đã trễ.

- Kết quả: Các cô không được vào dự tiệc cưới.

2. Các cô khôn ngoan.

- Các cô mang đèn và chuẩn bị dầu đầy đủ. Khi chú rể đến, đèn họ vẫn cháy sáng.

- Kết quả: Các cô được vào dự tiệc vui cùng chú rể.

Bài học

Dụ ngôn này đưa ra cho chúng ta những lời cảnh cáo sau đây:

1. Sẵn sàng là chuẩn bị dẫu đầy đủ, không phải đợi đến giây phút cuối cùng mới làm.

- Các cô khờ dại chờ đợi đến phút cuối, nhưng đã trễ. Còn các cô khôn ngoan thì luôn sẵn sàng nên được vào dự tiệc vui.

- Chúng ta đối với Chúa cũng thường như vậy. Chúng ta rất dễ trì trệ đến nỗi không còn thì giờ chuẩn bị cho chính mình để gặp Chúa.

2. Có những điều chúng ta không thể vay mượn.

Không phải các cô khôn ngoan không bác ái với các bạn của mình khi từ chối, không cho mượn dẫu, nhưng điều này muốn nói rằng, trong đời sống thiêng liêng, có những điều chúng ta tự lo chứ không thể vay mượn của người khác:

- Chúng ta không thể vay mượn mối quan hệ với Chúa. Chính chúng ta tự tạo mối quan hệ ấy.

- Chúng ta không thể vay mượn nhân cách. Chính chúng ta tự tạo lấy.

- Chúng ta không thể vay mượn đời sống đạo đức. Có thể nhờ người khác cầu nguyện, nhưng đời sống đạo đức cá nhân, chính chúng ta phải xây dựng.

Dụ ngôn những yến bạc

25,14-30

⁽¹⁴⁾"Quả thế, cũng như có người kia sắp đi xa, liền gọi đầy tớ riêng của mình đến mà giao phó của cải mình cho họ. ⁽¹⁵⁾Ông cho người này năm yến, người kia hai yến, người khác nữa một yến, tùy khả năng riêng mỗi người. Rồi ông ra đi. Lập tức, ⁽¹⁶⁾người đã lãnh năm yến lấy số tiền ấy đi làm ăn buôn bán, và gây lời được năm yến khác. ⁽¹⁷⁾Cũng vậy, người đã lãnh hai yến gây lời được hai yến khác. ⁽¹⁸⁾Còn người đã lãnh một yến thì đi đào lỗ chôn dấu số bạc của chủ. ⁽¹⁹⁾Sau một thời gian lâu dài, ông chủ của các đầy tớ ấy đến thanh toán sổ sách với họ. ⁽²⁰⁾Người đã lãnh năm yến tiến lại gần, đưa năm yến khác, và nói: "Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi năm yến, tôi đã gây lời được năm yến khác đây". ⁽²¹⁾Ông chủ nói với người ấy: "Khá lắm! hỡi người đầy tớ tài giỏi và trung thành! Trong việc ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ đặt anh lên coi việc nhiều. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh!" ⁽²²⁾Người đã lãnh hai yến cũng tiến lại gần và nói: "Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi hai yến, tôi đã gây lời được hai yến khác đây". ⁽²³⁾Ông chủ nói với người ấy: "Khá lắm! hỡi người đầy tớ tài giỏi và trung thành! Trong việc ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ đặt anh lên coi việc nhiều. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh!" ⁽²⁴⁾Rồi người đã lãnh một yến cũng tiến lại gần và nói: "Thưa ông chủ, tôi biết ông là người hà khắc, gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi. ⁽²⁵⁾Vì thế, tôi đâm sợ, mới đem chôn giấu yến bạc của ông dưới đất. Của ông đây, ông cầm lấy!" ⁽²⁶⁾Ông chủ đáp: "Hỡi tên đầy tớ tội tệ và biếng nhác! Ngươi đã biết ta gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi, ⁽²⁷⁾thì đáng lý ngươi phải gởi số bạc của ta cho các chủ ngân hàng, để khi ta đến, ta thu hồi của thuộc về ta cùng với số lời chứ!" ⁽²⁸⁾Vậy các ngươi hãy lấy yến bạc khỏi tay nó mà đưa cho người đã có mười yến. ⁽²⁹⁾Vì phàm ai đã có, thì được cho thêm và sẽ có dư thừa; còn ai không có, thì ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy đi. ⁽³⁰⁾Còn tên đầy tớ vô dụng kia, hãy quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài: ở đó, sẽ phải khóc lóc nghiến răng.

Giải thích

Dụ ngôn này muốn nói với chúng ta rằng: Tinh thức và sẵn sàng là phải sử dụng những ân huệ Chúa ban để sinh lợi.

I. Ông chủ giao cho các đầy tớ các nén bạc.

Người năm nén, người hai nén, người một nén, tùy theo khả năng: Mỗi người được chủ trao các nén bạc nhiều ít khác nhau.

Trong Luca, ông chủ còn dặn đầy tớ rằng: "*Hãy lo làm ăn sinh lợi cho đến khi tôi đến*" (Lc 19,13). Ý muốn của ông chủ rõ ràng: Phải sinh lợi.

II. Các đầy tớ sử dụng các nén bạc.

Chia làm hai nhóm:

- Nhóm sinh lợi: Người sinh lợi năm nén, người sinh lợi hai nén.
- Nhóm không sinh lợi: Chôn giấu nén bạc.

III. Phân xử của ông chủ.

1. Với nhóm sinh lợi.

Ông chủ nhấn mạnh đến "*sự tài giỏi và lòng trung thành*" của họ. Ông không nói tới số lượng sinh lợi mà họ đã làm ra. Điều quan trọng với ông là "*biết sinh lợi*" dù nhiều hay ít.

2. Với nhóm không sinh lợi.

Ông nhấn mạnh đến sự "*biếng nhác*" của người đầy tớ, không phải vì anh ta "*sinh lợi ít*" mà vì anh ta "*không biết sinh lợi*".

Vậy, tiêu chuẩn để ông chủ phân xử các đầy tớ là "**sinh lợi**" chứ không phải "**số lượng sinh lợi**".

3. Kết quả.

- *Nhóm sinh lợi*: Được khen ngợi và được trọng thưởng.
- *Nhóm không sinh lợi*: Bị tước mất nén bạc và bị trừng phạt.

4. "Ai đang có thì được cho thêm. Ai không có thì cái đang có cũng bị lấy đi".

Câu này muốn nói rằng, nếu biết sử dụng những nén bạc Chúa trao thì những nén bạc ấy càng ngày càng làm cho chúng ta thêm phong phú. Ngược lại, nếu chúng ta chôn vùi thì nén bạc ấy dần dần bị mai một và biến mất trong chúng ta. Phương pháp dùng những nén bạc của Chúa mỗi ngày thêm phong phú là dùng chúng để phục vụ Chúa và tha nhân.

Bài học

1. Chúa trao cho chúng ta những nén bạc.

- *Thiên Chúa trao cho mỗi người chúng ta những nén bạc khác nhau, tùy khả năng của mỗi người.*

- *Những nén bạc của chúng ta là những ân ban của Thiên Chúa, nó bao gồm thời gian chúng ta sống, những khả năng, những của cải... Mỗi người có những nén bạc khác nhau, tùy vào khả năng, tùy vào hoàn cảnh.*

2. Phải sinh lợi.

Điều Chúa muốn nơi mỗi người là phải biết sử dụng những nén bạc ấy để sinh lợi. Chúa không đòi hỏi số lượng mà chúng ta sinh lợi nhưng là sự cố gắng tận dụng những khả năng

đó. Chúng ta không bằng nhau ở số lượng nén bạc, nhưng bằng nhau ở nỗ lực sinh lợi. Số lượng nén bạc của chúng ta là bao nhiêu không quan trọng, điều quan trọng là phải đem nó ra phục vụ Chúa. Trong ngày Chúa đến. Người cũng phán xét chúng ta dựa trên tiêu chuẩn là chúng ta có biết sinh lợi những gì Người đã ban cho chúng ta hay không?

Phán xét cuối cùng

25,31-46

⁽³¹⁾"Khi Con Người đến trong vinh quang của Người, có tất cả các thiên sứ theo hầu, bấy giờ Người sẽ ngự lên ngai vinh hiển của Người. ⁽³²⁾Các dân thiên hạ sẽ được tập hợp trước mặt Người, và Người sẽ tách biệt họ với nhau, như mục tử tách biệt chiên với dê. ⁽³³⁾Người sẽ cho chiên đứng bên phải Người, còn dê ở bên trái. ⁽³⁴⁾Bấy giờ Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên phải rằng: "Nào những kẻ Cha Ta chúc phúc, hãy đến thừa hưởng Vương Quốc dọn sẵn cho các ngươi ngay từ thuở tạo thiên lập địa. ⁽³⁵⁾Vì xưa Ta đói, các ngươi đã cho ăn; Ta khát, các ngươi đã cho uống; Ta là khách lạ, các ngươi đã tiếp rước; ⁽³⁶⁾Ta trần truồng, các ngươi đã cho mặc; Ta đau yếu, các ngươi đã thăm nom; Ta ngồi tù, các ngươi đã đến thăm". ⁽³⁷⁾bấy giờ những người công chính sẽ thưa rằng: "Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói mà cho ăn, khát mà cho uống; ⁽³⁸⁾có bao giờ đã thấy Chúa là khách lạ mà tiếp rước; hoặc trần truồng mà cho mặc? ⁽³⁹⁾Có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đau yếu hoặc ngồi tù, mà đến thăm đâu?" ⁽⁴⁰⁾Để đáp lại, Đức Vua sẽ bảo họ rằng: "Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi làm như thế cho một trong những anh em bé nhỏ nhất của Ta đây, là các ngươi đã làm cho chính Ta vậy". ⁽⁴¹⁾Rồi Đức Vua sẽ phán cùng những người ở bên trái rằng: "Quân bị nguyền rủa kia, đi đi cho khuất mắt Ta mà vào lửa đời đời, nơi dành sẵn cho tên Ác Quỷ và các sứ thần của nó. ⁽⁴²⁾Vì xưa Ta đói, các ngươi đã không cho ăn; Ta khát, các ngươi đã không cho uống; ⁽⁴³⁾Ta là khách lạ, các ngươi đã không tiếp rước; Ta trần truồng, các ngươi đã không cho mặc; Ta đau yếu và ngồi tù, các ngươi đã chẳng thăm nom". ⁽⁴⁴⁾Bấy giờ những người ấy cũng sẽ thưa rằng: "Lạy Chúa, có bao giờ chúng con đã thấy Chúa đói, khát, hoặc là khách lạ, hoặc là trần truồng, đau yếu hay ngồi tù, mà không phục vụ Chúa đâu?" ⁽⁴⁵⁾Bấy giờ Người sẽ đáp lại họ rằng: "Ta bảo thật các ngươi: mỗi lần các ngươi không làm như thế cho một trong những người bé nhỏ nhất đây, là các ngươi đã không làm cho chính Ta vậy". ⁽⁴⁶⁾Thế là họ ra đi để chịu cực hình muôn kiếp, còn những người công chính, để hưởng sự sống muôn đời".

Giải thích

I. Quang cảnh ngày phán xét (25,31-32a).

1. Đấng phán xét.

Đấng phán xét chính là Con Người. Ngài đến trong vinh quang, ngự trên ngai vinh hiển, có các thiên thần hầu cận. Đó là hình ảnh đầy uy quyền của Chúa Kitô khi trở lại xét xử trần gian.

2. Đối tượng chịu phán xét.

Các dân thiên hạ tập hợp trước mặt Ngài: Nghĩa là toàn thể mọi người đều đến để chịu phán xét. Không ai thoát khỏi sự phán xét này.

II. Phán xét (25,32b-46).

1. Tách biệt chiên và dê (25,32b-33).

- *Chiên đứng bên phải*: Tiêu biểu cho người công chính, những người trung thành với Chúa.

- *Dê đứng bên trái*: Tiêu biểu cho những người đã từ chối Thiên Chúa.

2. Phán xét (25,34-45).

a. *Người công chính (25,34-40)*.

Đức Kitô nói với những người bên phải, những người công chính:

- Họ là những kẻ được Chúa Cha chúc phúc. Họ được vào hưởng hạnh phúc thiên đàng mà Thiên Chúa dành cho những người công chính.

- *Lý do*: Vì khi còn sống ở trần gian, họ giúp đỡ những người gặp nạn như đói khát, rách rưới, tù đầy. Đức Kitô nói thêm: Những gì họ đã làm cho những anh em gặp nạn đó là họ làm cho chính Chúa. Chúa đồng hoá với tha nhân.

b. *Kẻ tội lỗi (25,41-45)*.

- Họ là những người bị nguyên rủa, chạy theo ác thần nên cũng theo những tên ác thần vào lửa đời đời.

- *Lý do*: Vì họ đã khước từ những người khốn khó: Từ chối những người đói khát, những kẻ rách rưới, những người bệnh hoạn hay tù đầy. Từ chối giúp đỡ những người này là họ đã từ chối giúp đỡ Chúa.

c. *Kết luận (25,46)*: Người công chính được vào hưởng hạnh phúc đời đời. Kẻ tội lỗi phải chịu cực hình muôn kiếp.

Bài học

1. *Thiên Chúa phán xét chúng ta dựa vào những gì chúng ta đã làm khi còn sống ở đời này. Người không phán xét chúng ta dựa vào kiến thức, tiếng tăm của chúng ta nhưng dựa vào tình yêu mà chúng ta đã dành cho tha nhân.*

2. *Chúa nói: giúp đỡ cho những người đói khát, rách rưới, bệnh hoạn, tù đầy... là giúp cho Chúa. Đây là những nhu cầu hết sức đơn giản và phổ biến mà chúng ta gặp hằng ngày trong cuộc sống và ai trong chúng ta cũng có thể làm được. Vấn đề là chúng ta có nhận ra và có can đảm thực hiện hay không?*

3. *Cần giúp đỡ tha nhân với tinh thần không tính toán:*

- *Những người lành*: Họ giúp đỡ tha nhân mà không nghĩ là mình đang giúp đỡ Chúa. Với họ, giúp đỡ vì không thể không giúp. Giúp đỡ mà không cần đáp trả. Sự giúp đỡ của họ xuất phát từ tình yêu.

- *Những người dữ*: Họ không giúp vì họ không biết khi làm cho những anh em ấy là làm cho Chúa. Nếu biết, chắc họ cũng đã làm. Nói như thế, họ chỉ làm khi biết sự giúp đỡ sẽ mang lại cho họ điều gì đó chứ không phải vì nhu cầu của tha nhân.

Nhiều người hôm nay cũng bỏ tiền ra làm việc bác ái, tài trợ cho chương trình này chương trình nọ để quảng bá hình ảnh của mình hay của công ty mình. Đó không phải là sự giúp đỡ theo tinh thần Kitô giáo. Đó là lợi dụng người nghèo để quảng bá hình ảnh mình. Sự giúp đỡ đẹp lòng Chúa là sự giúp đỡ không vì mục đích nào khác ngoài sự giúp đỡ.